

PHỤ LỤC

DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUẢNG PHÚ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Quảng Phú)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên Dự án/Công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030	Tổng mức đầu tư			Thời gian KC-HT	Ghi chú
					Tổng số	Nguồn ngân sách Trung ương	Nguồn ngân sách địa phương		
1	2	3	4	6	7	8	9	10	11
	TỔNG CỘNG			46.932	46.932	25.125	21.807		
I	Lĩnh vực giao thông			29.582	29.582	15.756	13.826		
1	Nâng cấp, sửa chữa, cải tạo đường từ nhà bà Trần Thị Vân đến đường bê tông thôn Xuyên Tân (cũ) và từ nhà ông Hồng Sinh đến nhà bà Nguyễn Thị Hai	Thôn Duy Xuyên	Quy mô chiều dài khoảng 525m đường giao thông nông thôn cấp A	1.500	1.500	810	690	2026	
2	Đầu tư nâng cấp, mở rộng từ Quốc lộ 28 (Ngã 4 Buôn Kruế) đến giáp sông Krông Nô	Thôn Đăk Nang	Quy mô chiều dài khoảng 520m đường cấp V miền núi	2.000	2.000	1.080	920	2026	
3	Đầu tư xây dựng đường nội đồng thôn Đức Xuyên từ đường đi trụ điện 500Kv đi suối Đăk Rí	Thôn Duy Xuyên	Quy mô chiều dài khoảng 0,4 km đường cấp V Miền núi	1.500	1.500	592	908	2026-2030	
4	Đường sản xuất nội đồng khu sinh từ kênh Phú Thịnh đến giáp rẫy ông Lê Lai	Thôn Duy Xuyên	Quy mô chiều dài khoảng 1,6 km đường bê tông xi măng cấp A	2.500	2.500	1.350	1.150	2026-2030	
5	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ giáp đường đi Bon Choih đến suối đá	Bon Choih	Quy mô chiều dài khoảng 1,5 km đường giao thông nông thôn cấp A	2.500	2.500	1.350	1.150	2026-2030	
6	Đầu tư xây dựng đường từ rẫy ông Dương Văn Huân đi đập Buôn Dong	Thôn Phú Sơn	Quy mô chiều dài khoảng 4 km đường cấp phối	2.500	2.500	1.350	1.150	2026-2030	
7	Nâng cấp mở rộng đường từ hội trường thôn Phú Hòa đến nhà Xuân Thiêng	Thôn Phú Hòa	Quy mô chiều dài khoảng 1 km	2.000	2.000	1.080	920	2026-2030	
8	Đường từ Tỉnh lộ 4B đi điểm dân cư số 1 qua rẫy ông Thắng đi trại heo	Thôn Phú Vinh	Quy mô chiều dài khoảng 2,5km đường bê tông xi măng và đường cấp phối	3.200	3.200	1.728	1.472	2026-2030	

9	Đầu tư xây dựng đường từ Quốc lộ 28 đến đường ĐH 63	Thôn Phú Thuận	Quy mô chiều dài khoảng 1,5km đường cấp V miền núi	3.500	3.500	1.890	1.610	2026-2030	
10	Đầu tư nâng cấp, mở rộng đường đi Nghĩa địa thôn Phú Xuân (Khu vực đồi Tranh)	Thôn Phú Xuân	Quy mô chiều dài khoảng 250 m đường cấp V miền núi	850	850	459	391	2026-2030	
11	Sửa chữa, nâng cấp mở rộng các trục đường chính thôn Phú Hưng	Thôn Phú Hưng	Quy mô chiều dài khoảng 1,8 km đường giao thông nông thôn cấp A	3.182	3.182	1.718	1.464	2026-2030	
12	Đầu tư xây dựng đường vào Bàu Cà te đến rẫy ông Nam	Bon Choih	Quy mô chiều dài khoảng 1,5 km đường giao thông nông thôn cấp A	2.500	2.500	1.350	1.150	2026-2030	
13	Nâng cấp, mở rộng đường từ Tỉnh lộ 4B đến suối Đăk Tăng	Thôn Phú Hòa	Quy mô chiều dài khoảng 0,75 km đường giao thông nông thôn cấp A	1.850	1.850	999	851	2026-2030	
II	Lĩnh vực Văn hóa - Giáo dục			3.000	3.000	1.620	1.380		
14	Đầu tư xây dựng Trường Mầm non Hoàng Anh (Phân hiệu Phú Lợi)	Thôn Phú Lợi	Sửa chữa nhà lớp học, cổng, tường rào và các hạng mục phụ trợ khác	1.000	1.000	540	460	2026	
15	Đầu tư xây dựng Nhà văn hóa thôn Phú Lợi	Phú Lợi	Nhà cấp IV và chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng	2.000	2.000	1.080	920	2026-2030	
II	Lĩnh vực công thương			5.400	5.400	2.916	2.484		
16	Đầu tư xây dựng đường dây trung áp và Trạm biến áp thôn Phú Sơn (Đèo 52)	Thôn Phú Sơn	Quy mô chiều dài khoảng 2 km đường dây trung áp và 02 trạm biến áp	3.200	3.200	1.728	1.472	2026-2030	
17	Đầu tư xây dựng đường điện trung áp và trạm biến áp thôn Phú Lợi	Thôn Phú Lợi	Quy mô chiều dài khoảng 1,5 km và 02 trạm biến áp	2.200	2.200	1.188	1.012	2026-2030	
III	Lĩnh vực thủy lợi			6.450	6.450	3.483	2.967		
18	Nạo vét kênh tiêu thôn Phú Thịnh đến thôn Duy Xuyên	Thôn Phú Thịnh, Duy Xuyên, Đức Xuyên	Nạo vét quy mô kênh với tổng chiều dài khoảng 1,5km	1.200	1.200	648	552	2026	
19	Đầu tư, sửa chữa, nâng cấp kênh tưới thôn Phú Lợi	Thôn Phú Lợi	Chiều dài đoạn kênh khoảng 2km	3.000	3.000	1.620	1.380	2026-2030	

20	Đầu tư xây dựng kênh tưới nội đồng Bon Choih (đoạn nối tiếp)	Bon Choih	Chiều dài kênh đầu tư xây dựng khoảng 0,75 km	2.250	2.250	1.215	1.035	2026-2030	
IV	Lĩnh vực cấp thoát nước			2.500	2.500	1.350	1.150		
21	Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước tập trung thôn Phú Hòa	Thôn Phú Hòa	Nâng cấp, mở rộng cấp nước cho hơn 100 hộ dân thôn Phú Hòa, Phú Vinh	1.500	1.500	810	690	2026-2030	
22	Nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước tập trung thôn Phú Vinh	Thôn Phú Vinh	Nâng cấp, mở rộng cấp nước cho hơn 100 hộ dân thôn Phú Vinh	1.000	1.000	540	460	2026-2030	